

Bản án số: 35/2024/HS-ST

Ngày 20/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đồng Thị Hương

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** + Bà Lê Thị Hồng Thanh

+ Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phi Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kiều D - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Trọng N, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1966, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: H T, khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Hoàng Văn L**, sinh năm 1936 (đã chết) và bà **Hoàng Thị T**, sinh năm 1938 (đã chết). Vợ: **Trương Thị Tuyết T1**, sinh năm 1968 (đã ly hôn). Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/8/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Người làm chứng:***

1/ Bà **Vũ Thị C**, sinh năm 1976. Địa chỉ: **Tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** (có mặt).

2/ Chị **Ngô Xuân T2**, sinh năm 2003. Địa chỉ: **số D, đường T, khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai** (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ năm 2010 đến năm 2021, **Hoàng Trọng N** sinh sống và làm việc tại **thành phố P, Campuchia** (thỉnh thoảng có về Việt Nam thăm gia đình). Thời gian này, **Hoàng Trọng N** sống chung như vợ chồng với một người phụ nữ tên **Lonh S** (không đăng ký kết hôn) và có 01 người con chung tên **Vath C1**, sinh năm 2014 (tên gọi khác **Hoàng Trọng L1**). Đến tháng 6/2021, **Hoàng Trọng N** cùng con trai trở về Việt Nam sinh sống. Do muốn cháu **L1** được đi học nhưng không có giấy tờ tùy thân nên **Hoàng Trọng N** đã lên mạng xã hội Facebook tìm người làm giả giấy khai sinh cho **L1**. **Hoàng Trọng N** sử dụng điện thoại Oppo màu xanh đen, số sim 0792591892 liên hệ với tài khoản “**Linh L2** - chuyên băng cấp giấy tờ” và được cho số điện thoại (không nhớ số) kết bạn zalo trao đổi với tài khoản tên “nguyễn phúc”. Qua đó, **Hoàng Trọng N** đồng ý việc làm giả giấy khai sinh với giá 2.000.000 đồng và gửi hình ảnh căn cước công dân của **N**, thông tin của cháu **Hoàng Trọng L1** qua zalo để làm giấy khai sinh giả.

Khi đặt làm giấy khai sinh giả, do không có địa chỉ cụ thể nên **Hoàng Trọng N** nhờ chị **Vũ Thị C**, sinh năm 1976, ngụ **tổ A, ấp P, xã P, huyện L, Bà Rịa - Vũng Tàu** (bạn của **N**) nhận giúp bưu phẩm có giấy khai sinh giả vào ngày 01 tháng 4 năm 2023. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 29 tháng 5 năm 2023, **Hoàng Trọng N** đến Ủy ban nhân dân phường **X, thành phố L** để chứng thực bản sao Giấy khai sinh mang tên **Hoàng Trọng L1**, sinh ngày 13/3/2014 thì bị cán bộ tiếp công dân là chị **Ngô Xuân T2** phát hiện sử dụng giấy khai sinh giả. Tại cơ quan Công an, **Hoàng Trọng N** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 1298/KL-KTTHS ngày 20/7/2023 của **Phòng K Công an tỉnh Đ** kết luận: Hình dấu tròn U.B.N.D Phường **Xuân An TX. Long Khánh T. Đ** trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với hình dấu tròn U.B.N.D Phường **Xuân An TX. Long Khánh T. Đ** trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M5) không phải do cùng một con dấu đóng ra (bút lục 38).

Trong quá trình điều tra, bị cáo **Hoàng Trọng N** thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

* Vật chứng thu giữ và xử lý:

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố L** thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen, số sim 0792591892 mà bị cáo **Hoàng Trọng N** dùng để liên lạc với người làm giấy khai sinh giả.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSLK ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo **Hoàng Trọng Nghĩa** về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai bản thân có 01 người con trai tên **Vath C1** (tên gọi ở Campuchia), sinh năm 2014 (tên gọi khác là **Hoàng Trọng L1**) đến tuổi đi

học nhưng không có giấy khai sinh (do mẹ của cháu **L1** và bị cáo không đăng ký kết hôn), mong muốn con trai có giấy khai sinh để đi học nên bị cáo đã nghĩ ra cách thuê người làm giấy khai sinh giả. Bị cáo tự tìm trên mạng xã hội facebook và sau đó kết bạn zalo để gửi thông tin (hiện không còn liên lạc được) nên không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này. Bị cáo biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 12/CT-VKSLK ngày 08 tháng 01 năm 2024 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo **Hoàng Trọng N** mức án tù 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật. Vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen, số sim 0792591892. Đối với tài khoản facebook “**Linh L2** – chuyên bằng cấp giấy tờ” và tài khoản zalo có tên “nguyễn phúc”, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Bị cáo **Hoàng Trọng N** không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố L**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì, do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu được, cùng tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào đầu tháng 4 năm 2023, do muốn có giấy khai sinh cho con trai làm thủ tục nhập học nên bị cáo **Hoàng Trọng N** đã lên mạng xã hội Facebook tìm người làm giả giấy khai sinh mang tên **Hoàng Trọng L1**, sinh ngày 13/3/2014 với giá 2.000.000đồng. Đến ngày 29 tháng 5 năm 2023, **Hoàng Trọng N** đến **Ủy ban nhân dân phường X, thành phố L** để chứng thực bản sao giấy khai sinh trên thì bị phát hiện hành vi sử dụng giấy khai sinh giả. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo **Hoàng Trọng N** đã phạm vào tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với tài khoản facebook “**Linh L2** – chuyên bằng cấp giấy tờ” và tài khoản zalo có tên “nguyễn phúc”, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính nhà nước về con dấu, tài liệu và các giấy tờ khác. Bị cáo biết rõ hành vi của bản thân là sai trái nhưng vì mong muốn có đủ giấy tờ làm thủ tục cho con nhập học nên đã thực hiện hành vi sử dụng giấy khai sinh giả với lỗi cố ý.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo **Hoàng Trọng N** có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự; có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Hoàng Trọng N** hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo để đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo hiện không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen, số sim 0792591892 là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Trọng N** phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Trọng N** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Hoàng Trọng N** cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố L, tỉnh **Đông Nai** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã (phường) giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen, số sim 0792591892.

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2024).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 /12 /2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo **Hoàng Trọng N** phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPLK;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATPLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đồng Thị Hương